

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
Tỉnh Cà Mau

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập- Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số:03/2022/ST-KDTM  
Ngày 25 -11 -2022  
V/v Kinh doanh thương mại;

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*  
*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Từ Thanh Nhung*  
*Các hội thẩm Nhân Dân: Ông: Văn Công Trọn*  
*Ông: Duyên Văn Hiền*

*Thư ký phiên Toà :* Bà Nguyễn Cẩm Hương- Thư ký toà án huyện Trần Văn Thời.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời:* Bà Trần Hồng Cẩm – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2022 ngày 25/08/2022 về việc “Kinh doanh thương mại” theo quyết định đưa ra xét xử số 04/2022 ngày 4.11.2022 loại việc “Hợp đồng tín dụng”, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: số 02, đường Láng Hạ, phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Tiết Văn Thành – chức vụ: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thành: Ông Nguyễn Quang Trạng – Giám đốc – Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trần văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Người được ông Trạng ủy quyền lại: Ông Đỗ Văn N – Phó Giám đốc Chi nhánh huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

**Bị đơn:** Hộ kinh doanh cá thể ông Trần Quang T – sinh năm 1958 ( có mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tại phiên tòa như sau:*

Vào ngày 22.12.2016 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)- Chi nhánh huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, có ký hợp đồng tín dụng số: LAV – 201607139/HĐTD ký ngày 22.12.2016 với hộ kinh doanh cá thể là ông Trần Quang T để vay số tiền là 290.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày 22.12.2016, lãi suất theo từng giấy nợ. Để đảm bảo số tiền vay ông T đã thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất RC 0886 ngày 26/9/2016 thửa số 0220, tờ bản đồ số 02, tổng diện tích là 16.900m<sup>2</sup>, đất tọa lạc tại ấp Mũi Tràm B, xã Khánh Bình Tây Bắc huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, do ông Trần Quang T đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Nay nguyên đơn yêu cầu giữ nguyên theo đơn khởi kiện ngày 19/8/2022. Yêu cầu bị đơn trả số nợ gốc 290.000.00 đồng, nợ lãi tạm tính tới ngày 19/8/2022 là 209.023.542 đồng; Yêu cầu bị đơn tiếp tục chịu lãi theo hợp đồng đã ký đến khi tất toán xong nợ. Yêu cầu di trì hợp đồng thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số RC 0886 ngày 26/9/2016 để đảm bảo thi hành án. Yêu cầu bị đơn chịu toàn bộ án phí và chi phí tố tụng.

***Bị đơn ông Trần Quang T trình bày:*** Thông nhất số trả số nợ như đại diện ngân hàng yêu cầu và đồng ý trả số nợ trên cho Ngân hàng. Ông T không thống nhất chịu toàn bộ án phí.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát huyện Trần Văn Thời phát biểu, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo trình tự quy định của pháp luật Tố tụng dân sự và các đương sự có mặt cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về Nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Trần Quang T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)- Chi nhánh huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, tổng số tiền gốc và tiền lãi là 499.023.542 đồng (tiền lãi tạm tính đến ngày 19/8/2022). Buộc ông T phải chịu toàn bộ án phí và chi phí tố tụng.

Từ những nội dung trên Hội đồng xét xử ;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng , Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền Tòa án : Bị đơn có cư trú tại huyện Trần Văn Thời, nguyên đơn làm đơn khởi kiện bị đơn việc kinh doanh thương mại về hợp đồng tín dụng, nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điều Điều 30 và 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về điều kiện khởi kiện: Bị đơn đã vi phạm thời hạn trả nợ cho Ngân hàng Agribank theo thỏa thuận, do đó Ngân hàng Agribank khởi kiện bị để thu hồi nợ là phù hợp.

[3] Xét về quan hệ pháp luật tranh chấp: xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là hợp đồng tín dụng.

[4] Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn và xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ:

Vào ngày 22.12.2016 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)- Chi nhánh huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, có ký hợp đồng tín dụng số: LAV – 201607139/HĐTD ký ngày 22.12.2016 với hộ kinh doanh cá thể là ông Trần Quang T để vay số tiền là 290.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày 22.12.2016, lãi suất 8,7%/ năm. Để đảm bảo số tiền vay ông T đã thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất RC 0886 ngày 26/9/2016 thửa số 0220, tờ bản đồ số 02, tổng diện tích là 16.900m<sup>2</sup>, đất tọa lạc tại ấp Mũi Tràm B, xã Khánh Bình Tây Bắc huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, do ông Trần Quang T đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nay yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả nợ gốc là 290.000.000 đồng, nợ lãi tạm tính tới ngày 19/8/2022 là 209.023.542 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi là 499.023.542 đồng.

Đối với bị đơn thừa nhận có vay của Ngân hàng (Agribank) số tiền gốc là 290.000.000 đồng và hiện nay còn nợ lãi là 209.023.542 đồng, theo đại diện của Ngân hàng trình bày là đúng và đồng ý trả số nợ trên cho Ngân hàng, nhưng không đồng ý đóng án phí.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào ngày 22.12.2016 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)- Chi nhánh huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, có ký hợp đồng tín dụng số: LAV – 201607139/HĐTD ký ngày 22.12.2016 với hộ kinh doanh cá thể là ông Trần Quang T để vay số tiền là 290.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày 22.12.2016, lãi suất 8,7%/ năm. Từ khi vay đến nay ông T không đóng lãi và cũng không trả tiền gốc, nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T trả số tiền gốc là 290.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 19/8/2022 là 209.023.542 đồng. Đối với ông T cũng thừa nhận có vay số tiền trên và đến nay còn thiếu tiền gốc và lãi theo Ngân hàng trình bày là đúng, đồng thời đồng ý trả số tiền trên cho Ngân hàng, nhưng không đồng ý đóng án phí.

Xét thấy các đương sự đã thống nhất với nhau về số nợ tiền gốc và lãi về phía bị đơn cũng đồng ý trả nợ cho nguyên đơn, do đó việc yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ và cần buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 290.000.000 đồng, và tiền lãi 209.023.542 đồng (tạm tính đến ngày 19.8.2022). là phù hợp với Điều 463, Điều 466 BLDS.

[6] Xét về chi phí tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng Ngân hàng có nộp 500.000 đồng để chi phí xem xét thẩm định và đã thực hiện xong, nên cần buộc ông T phải trả lại số tiền trên cho Ngân hàng là phù hợp với Điều 155, 156, 157, 158 Bộ luật tố tụng dân sự.

[7] Xét về án phí: Bị đơn không đồng ý chịu án phí, nhưng theo quy định tại Điều 26 Nghị Quyết 236/2016 quy định về việc đương sự phải chịu án phí nếu yêu cầu của họ không được chấp nhận. Do đó cần buộc bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch là 5% trên tổng số tiền phải trả cho Ngân hàng. Tuy nhiên ông Trần Quang T được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, là người cao tuổi và ông đã có đơn xin miễn nộp án phí do đó ông T không phải nộp án phí. Đối với Ngân hàng yêu cầu được chấp nhận nên không phải nộp án phí, Ngân hàng đã dự nộp trước được hoàn lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều: Điều 26 và 35,39, 186, BLTTDS, áp dụng Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí và quản lý, sử dụng án phí lệ phí Tòa án; điểm b Điều 8 Nghị Quyết 01/2019/ NQ-HĐTP, ngày 11.01.2019 của Tòa án nhân dân Tối Cao, về việc áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank).

Buộc bị đơn ông Trần Quang T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank), số tiền gốc là 290.000.000 đồng và tiền lãi là 209.023.542 đồng. Duy hợp đồng tín dụng số: LAV – 201607139/HĐTD ký ngày 22.12.2016 để tính lãi đến khi ông T trả dứt nợ cho Ngân hàng.

Duy trì hợp đồng thế chấp số RC 0886/HĐTC ngày 26.9.2016 để đảm bảo tiền vay cho Ngân hàng.

Buộc ông Trần Quang T phải trả lại tiền chi phí tổ tụng cho Ngân hàng (Agribank) là 500.000 đồng.

Án phí sơ thẩm ông Trần Quang T được miễn toàn bộ. Nguyên đơn Ngân hàng (Agribank), có dự nộp án phí trước là 11.980.000 đồng theo biên lai số 0005343 ngày 24.8.2022 của Chi cục thi hành án huyện Trần Văn Thời, được hoàn lại toàn bộ.

Nguyên đơn có quyền kháng án trong hạn luật định 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn có quyền kháng cáo vắng mặt 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Đương sự;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Từ Thanh Nhung**